

Bản án số: 82/2022/HS-PT
Ngày 14 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Danh.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

Ông Nguyễn Duy Sơn.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:**
Bà Bùi Thị Kim Tuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 91/2022/TLPT-HS ngày 08 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thị Thu Hà và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2022/HS-ST ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Thị Thu T, sinh ngày 14 tháng 6 năm 1992; nơi cư trú: Tổ dân phố Phú Lâm, thị trấn L, huyện Th, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc M và bà Khổng Thị Kh; có chồng là Vũ Ngọc T1 và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 06/4/2013 bị cáo bị Công an thị xã Phúc Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” với số tiền 1.500.000 đồng (đã nộp phạt xong); bị cáo tại ngoại, “có mặt”.

2. Hoàng Văn H, sinh ngày 08/11/1983; nơi cư trú: Xóm Dấu, xã Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Ph và bà Phạm Thị Ph1; có vợ là Phùng Thị Thúy H1 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 24/2/2004 bị cáo bị Công an thị xã Vĩnh Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” với số tiền 800.000 đồng, H chưa thi hành đến nay đã hết thời hiệu thi hành. Tại Bản án số 23/2005/HSPT ngày 23/3/2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt bị cáo 03 năm tù tội “Cướp tài sản”. Ngày 29/8/2006, H được đặc xá tha tù trước thời hạn,

tháng 6 năm 2006, H thi hành xong các khoản án phí dân sự và đã được xóa án tích. Tại Bản án số 76/HSPT ngày 11/11/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội “Đánh bạc”; tháng 5/2016, H đã thi hành xong các khoản án phí và phạt sung công quỹ nhà nước. Ngày 28/8/2016, H chấp hành xong án phạt tù; bị cáo tại ngoại, “có mặt”.

Ngoài ra, còn có bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 3 năm 2021, Trần Anh A tìm trên trang mạng xã hội và mua của một nam giới lạ mặt 01 con gà trống chọi nặng 06 lạng với giá 500.000 đồng. Khi nuôi gà được một thời gian, ngày 22/9/2021, A nhờ Đường Vinh A1 tìm giúp xem có gà ngang hạng nặng khoảng 3,1kg để ghép đá chọi với gà của A. A1 nghĩ A nhờ tìm gà để ghép cặp chọi vui, giải trí nên đồng ý. Do bản thân cũng là người đam mê và hay chơi gà chọi nên A1 đã lên trang mạng xã hội quảng cáo về gà, liên hệ với 01 nam giới tên “A2” có gà chọi cùng hạng mà A cần tìm và thống nhất sáng ngày 26/9/2021 “A2” sẽ đem gà cùng hạng xuống thành phố Vĩnh Yên để đá với gà của A.

Khoảng 20 giờ ngày 25/9/2021, A1 sử dụng điện thoại gọi vào số “0963304068” của A thông báo đúng 08 giờ ngày 26/9/2021 đem gà đến nhà vợ chồng Nguyễn Thị Thu T và Vũ Ngọc T1 để mượn sới tổ chức thi đấu gà chọi vì biết tại vườn nhà T1, T có sới chọi gà, A đồng ý. Sau khi nhận được điện thoại của A1, A kể lại cho 02 người bạn tên Nguyễn Văn A3 và Lê Anh A4 biết việc sáng 26/9/2021 sẽ mang gà đến nhà T1 đá.

Khoảng 08 giờ ngày 26/9/2021, A3 và A4 đến nhà A ở khu hành chính 15, phường B, thành phố V. Sau đó, A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 31- 958P7 đi sang nhà T1, mang theo 01 con gà chọi màu lông đỏ tía, mào to, chân trắng điểm mực, còn A4 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88D1- 036.63 chở A3 ngồi sau đi cùng A. Khi đến nơi thì cổng nhà T1 đóng kín. A gọi điện cho A1 bảo nhờ người mở cửa. A1 điện thoại cho Trần Nho N (là người giúp việc nhà T) bảo mở cửa. Do quen biết A1 từ trước nên N đồng ý ra mở cửa sắt phụ bên phải theo hướng từ ngoài vào cho nhóm của A vào rồi đóng chốt cửa lại luôn.

Khi nhóm Trần Anh A vào sân cất xe, A bê gà thẳng xuống khu vực cót đá gà dưới cuối góc vườn sau nhà T1 nhưng lúc này chưa có ai đến sới gà. A gọi điện cho A1 thì được thông báo do “A2” có việc bận đột xuất không xuống Vĩnh Yên để chọi gà được nên trận đá gà giữa A và “A2” bị hủy. Mặc dù A1 báo đã hủy buổi đá gà nhưng A không đi về ngay mà vẫn tiếp tục ngồi tại sới gà uống nước.

Cũng trong khoảng thời gian này, Nguyễn Xuân D đang ở nhà thì nhận được điện thoại từ một số điện thoại lạ và bảo cho gà chọi đi đá. D gọi điện cho Hoàng Văn H (người chăm gà chọi hộ D, không lấy tiền công chăm sóc) hỏi H:

“Gà khỏe chưa? Đá được chưa?” H trả lời “Gà khỏe, đá được rồi”. D một mình đi đến nhà H và bảo H bắt gà (01 con gà chọi trống lông màu đỏ tía, mào nhỏ, chân vàng) cho mình. Sau khi bắt được gà, D, H và Hoàng Thanh Ng (đang ngồi chơi tại nhà H) cùng nhau bắt taxi đi đến nhà T1 để chơi gà. Khi đến nơi, thấy cửa đóng nên H dùng điện thoại gọi cho N bảo mở cửa. Sau đó N đi ra mở cửa cho cả ba người đi thẳng vào sân sau nhà T1 nơi có sới gà để chơi gà. Lúc này trong sới gà đã có A1 cùng Nguyễn Thanh A5 và một số người khác đến ngồi cùng A.

Tại đây, A và D tự tiến hành cân gà, xác định gà A nặng 3,1kg; gà D nặng 3,1kg-1 hoa. Do gà A nặng hơn nên chấp 02 phút bịt mỏ. A và D thỏa thuận dùng 2 con gà trên cho chơi với nhau để cá cược thắng thua bằng tiền. A và D thống nhất khi cho hai con gà chọi nhau thì bịt cựa (không dùng cựa) và mỗi hiệp gà đá kéo dài 20 phút, sau mỗi hiệp được nghỉ 05 phút để rửa gà, làm nước, chăm sóc gà tức là cho gà ăn, uống nước, lau rửa vết thương cho gà hồi phục sức khỏe rồi sau đó đấu tiếp. Sau khi A và D bịt mỏ và dán cựa gà thì cùng thả gà vào cót để đá. Trong quá trình hai con gà chọi nhau, A nhờ Vũ Văn S sau mỗi hiệp đấu rửa gà, làm nước, chăm sóc, hồi phục sức khỏe cho gà của A còn Nguyễn Xuân D nhờ Hoàng Văn H là người chăm sóc cho gà tức là cho gà ăn, uống nước, lau rửa vết thương cho gà của D. Người chơi sẽ cá cược tỷ lệ thắng thua tùy theo con gà mà mình chọn đặt cược. Cách tính thắng thua: Gà đang đá mà một con chết tức là thua; gà kêu la chân chạy; gà một hiệp không mổ, không đá là thua; gà nhảy nhót liên tục không đá là thua.

Sau khi hai con gà đá được khoảng 02 hồ thì Trần Anh A có việc đột xuất ra về trước và dặn A3 sẽ gọi điện lại mục đích để nhờ A3 trông coi gà giúp nhưng sau đó A không gọi điện mà nhắn tin thông báo kèo cá cược để nhờ A3 thu, trả tiền đánh bạc giúp.

Đến khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên phát hiện, bắt quả tang 09 đối tượng bao gồm Vũ Minh B, Nguyễn Văn B1, Vũ Mạnh B2, Đường Vinh A1, Trương Văn B3, Nguyễn Mạnh B4, Nguyễn Văn B5, Nguyễn Xuân D, Trần Anh A về hành vi đánh bạc. Nguyễn Mạnh B4, Nguyễn Văn B5, Đường Vinh A1 bỏ trốn. Sau đó, Trần Anh A và Nguyễn Mạnh B4 đã có đơn xin đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Tang vật thu giữ tại sới bạc gồm: Số tiền 22.960.000 đồng; 01 con gà màu lông đỏ tía mào to, chân trắng điểm mực; 01 con gà chọi trống lông màu đỏ tía, mào nhỏ, chân vàng; 01 cân loại 05 kg; 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi by xiaomi của Nguyễn Văn A3; 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel màu xanh đen của Nguyễn Văn G; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 màu đen của Trịnh Anh G1; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 plus màu đen của Trần Nho N; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs Max màu vàng của Vũ Mạnh B2; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone X màu trắng của Vũ Minh B; 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu đen của Nguyễn Duy G2; 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đen của Phạm Văn G3; 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu xanh đen của Nguyễn Bá G4; 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu đỏ mận của Nguyễn Thanh G5; 01 điện thoại nhãn hiệu Remi 8 màu đen của Vũ

Văn S; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus của Nguyễn Văn B1 và tạm giữ 09 xe mô tô và 05 xe ô tô các loại của các đối tượng có mặt tại sới gà nhà Nguyễn Thị Thu T.

Ngày 26/9/2021, Trần Anh A đã ra đầu thú và tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy màu đen và số tiền 2.400.000 đồng. Ngày 19/01/2021, Trương Văn B3 tự nguyện giao nộp số tiền 3.000.000 đồng và ngày 19/02/2021, Nguyễn Văn B1 tự nguyện giao nộp số tiền 70.000 đồng để phục vụ điều tra.

Quá trình điều tra xác định tại thời điểm bị phát hiện, trận đá gà vẫn đang diễn ra, chưa phân định thắng thua, các đối tượng tham gia đánh bạc chưa thanh toán tiền cho nhau nên tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc được xác định như sau: Trần Anh A sử dụng số tiền 20.400.000 đồng; Nguyễn Xuân D sử dụng số tiền 9.700.000 đồng; Nguyễn Mạnh B4 sử dụng số tiền 10.100.000 đồng; Trương Văn B3 sử dụng số tiền 3.000.000 đồng; Đường Vinh A1 sử dụng số tiền 2.400.000 đồng; Nguyễn Văn B1 sử dụng số tiền 2.000.000 đồng; Vũ Mạnh B2 sử dụng số tiền 1.600.000 đồng; Nguyễn Văn B5 sử dụng số tiền 1.000.000 đồng và Vũ Minh B sử dụng số tiền 200.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2022/HS-ST ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Thu T và Trần Nho N phạm tội “Gà bạc”; các bị cáo Trần Anh A, Nguyễn Xuân D, Nguyễn Mạnh B4, Hoàng Văn H, Vũ Văn S phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ điểm c, d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu T 01 (Một) năm 07 (Bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 11 (Mười một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Trần Nho N 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù của Bản án số 14/2022/HSST ngày 24/3/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc. Buộc bị cáo Trần Nho N phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 30/11/2021.

Xử phạt bị cáo Trần Anh A 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân D 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh B4 11 (Mười một) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 10 (Mười) tháng, hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn S 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định tội danh và hình phạt đối với bị cáo khác; xử lý vật chứng, quyết định án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/6/2022, bị cáo Nguyễn Thị Thu T có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo hoặc phạt tiền. Ngày 06/7/2022, bị cáo Hoàng Văn H có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo H giữ nguyên kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo; bị cáo T thay đổi một phần kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm, phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn H, giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thu T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2022/HS-ST ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc về biện pháp chấp hành hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Thu T và Hoàng Văn H làm trong thời hạn luật định, hợp lệ được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì, do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Thị Thu T, Hoàng Văn H cùng đồng phạm đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Thị Thu T và Hoàng

Văn H là phù hợp nhau; phù hợp với lời khai của các đồng phạm và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với biên bản phạm tội quả tang cùng vật chứng vụ án thu giữ được. Từ đó có đủ căn cứ để kết luận khoảng 08 giờ ngày 26/9/2021, Nguyễn Thị Thu T đã sử dụng địa điểm là nhà của mình tại khu hành chính 16, phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc để cho các đối tượng đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đá gà nhằm thu tiền hồ của các chủ gà và đã thu được số tiền 500.000 đồng. Trần Nho N là người giúp việc của gia đình T đã có hành vi giúp sức mở cửa và bán nước uống phục vụ các đối tượng tại sới gà. Vào thời điểm Công an bắt quả tang hồi 11 giờ 40 phút cùng ngày tại sới gà của T thì có 09 đối tượng trực tiếp tham gia cá cược đánh bạc trong đó có 03 bị cáo là Trần Anh A, Nguyễn Xuân D và Nguyễn Mạnh B4 có số tiền sử dụng vào việc đánh bạc trên 5.000.000 đồng. Tang vật vụ án thu giữ được gồm 02 con gà, 01 cân đồng hồ, 12 điện thoại di động và tổng số tiền là 22.960.000 đồng.

Với nội dung nêu trên Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Thị Thu T về tội “Gá bạc” theo điểm c, d khoản 1 Điều 322 và bị cáo Hoàng Văn H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[4.1] Đối với bị cáo Nguyễn Thị Thu T.

Bị cáo T là chủ nhà, thực hiện hành vi dùng địa điểm là nhà của mình cho các bị cáo tham gia đánh bạc bằng hình thức đá gà để thu lợi bất chính nên Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo phải chịu hình phạt cao hơn đồng phạm khác là phù hợp. Mức hình phạt 01 năm 07 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Thấy rằng, bị cáo phạm tội lần đầu, số tiền thu lợi ít, có nơi cư trú ổn định, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ và có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự nhưng Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo phải cách ly khỏi cuộc sống ở ngoài cộng đồng xã hội là có phần nghiêm khắc. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo cung cấp tài liệu thể hiện bị cáo đang mang thai tháng thứ tám và đã tự nguyện nộp số tiền 25.400.000 đồng là tiền phạt bổ sung, tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng tại cấp phúc thẩm, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Trong vụ án cụ thể này, bị cáo có khả năng tự cải tạo tại địa phương và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trên địa bàn, đồng thời cũng thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của Đảng, Nhà nước ta đối với phụ nữ mang thai và đang nuôi con nhỏ. Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương nơi thường trú giám sát, giáo dục như đề nghị của Viện kiểm sát là đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo

có cơ hội tự cải tạo, sửa chữa sai lầm, có điều kiện thuận lợi để yên tâm sinh con và chăm sóc con nhỏ. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

[4.2] Đối với bị cáo Hoàng Văn H.

Bị cáo H thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức tích cực cho Nguyễn Xuân D; bị cáo trực tiếp chăm sóc, cho gà ăn và uống nước, lau rửa vết thương cho gà trong quá trình đá gà. Ngoài ra, bị cáo đã từng hai lần bị kết án, trong đó có tội đánh bạc, nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện thái độ coi thường pháp luật nên cần phải xử phạt nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Mức hình phạt 11 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ và vai trò phạm tội của bị cáo. Ngoài ra, do bị cáo không đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự vì vậy cấp sơ thẩm không cho bị cáo được hưởng án treo là đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo H không có tình tiết giảm nhẹ mới nên không có cơ sở để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Thấy rằng, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về việc không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

[6] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo H không được chấp nhận nên bị cáo H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Yêu cầu kháng cáo của bị cáo T được chấp nhận nên bị cáo T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn H.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 11 (Mười một) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thu T; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2022/HS-ST ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc về biện pháp chấp hành hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thu T phạm tội “Gá bạc”.

Căn cứ điểm c, d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu T 01 (Một) năm 07 (Bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm 02 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Thu T cho Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện Th, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Thu T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Hoàng Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- TAND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục THADS thành phố Vĩnh Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng Hồ sơ – CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch;
- Các bị cáo;
- Lưu: HS, Văn phòng, Toà HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thanh Danh